

Bản án số: 18/2026/HSST
Ngày: 21/01/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hà Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1) Ông Lương Văn Thoại
2) Ông Nguyễn Văn Đông

- Thư ký ghi biên bản phiên Tòa: Ông Lưu Tuấn Minh –Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Dương Bá Thành Luân – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội, địa chỉ: Lô HH03, khu đô thị V, phường V, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 311/2025/HSST, ngày 29 tháng 12 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **C T H**, sinh ngày 14/8/1980 tại Hà Nội; CCCD số: 001080042640; cấp ngày 02/6/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Giới tính: Nam; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 19/564/37 N, Tổ M, phường B, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông C V H1 (đã chết) và bà N T H2, sinh năm 1949; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Không;

Tiền án: Ngày 15/7/2020, Tòa án nhân dân Thị xã T, tỉnh Bắc Ninh xử 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bản án số 159/2020/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2022. Xác minh việc chấp hành án phí, Phòng thi hành án dân sự Khu vực 5, TP Hà Nội xác định không có thông tin bản án trên; Ngày 15/6/2023, Tòa án nhân dân huyện M, TP Hà Nội xử 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bản án số 72/2023/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/10/2024.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 277/2001/HSST ngày 10/5/2001, Tòa án nhân dân TP Hà Nội

xử 36 tháng tù về tội Cướp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/9/2003. Nộp án phí ngày 13/10/2001.

- Công an phường G quận L xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo về hành vi chiếm giữ trái phép tài sản.

- Tại Bản án số 82/2004/HSST ngày 15/6/2004, Tòa án nhân dân quận L, TP Hà Nội xử 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tài sản trộm cắp trị giá 150.000 đồng.

- Tại Bản án số 158/2005/HSST ngày 15/9/2005, Tòa án nhân dân quận L, TP Hà Nội xử 32 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/11/2007. Nộp án phí ngày 10/11/2006.

- Năm 2008, Công an phường G đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc thời hạn 24 tháng tại Trung tâm 06 thành phố Hà Nội.

- Tại Bản án số 81/2011/HSST ngày 14/4/2011, Tòa án nhân dân quận L, TP Hà Nội xử 38 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2014. Nộp án phí ngày 10/11/2006.

- Tại Bản án số 165/2014/HSST ngày 21/7/2014, Tòa án nhân dân quận L, TP Hà Nội xử 32 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2016. Nộp án phí ngày 21/7/2014.

- Năm 2017, Công an phường G đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc thời hạn 24 tháng tại Sơn Tây, Hà Nội.

- Tháng 12/2024 đi cai nghiện ma túy tự nguyện thời hạn 06 tháng tại Trung tâm 06 thành phố Hà Nội; Ngày 06/8/2025, Ủy ban nhân dân phường B ban hành Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, thời hạn 12 tháng kể từ ngày 05/8/2025 đến 05/8/2026.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 03/11/2025, đến ngày 12/11/2025 chuyển tạm giam đến nay.

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh P V N, sinh năm 1977; Hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã Đ, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/11/2025, Công an phường V, TP Hà Nội tiếp nhận trình báo của anh N T T là quản lý tại công trình thi công xây dựng dân dụng tại số nhà 6 ngõ 45 đường T, phường V, TP Hà Nội (do ông P V N là chủ nhà) về việc bị mất trộm 01

cuộn dây thép ly đường kính 45cm nặng khoảng 12kg và 02 cây sắt loại 18mm mỗi cây dài 04m. Qua truy xét, cơ quan Công an đã xác định được, C T H là người thực hiện hành vi trộm cắp. Tại cơ quan Công an, C T H khai:

Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 03/11/2025, H một mình đi xe đạp từ nhà mang theo dao, kìm, dây dù, mục đích để tìm nhà dân sơ hở trộm cắp tài sản để bán lấy tiền. Khi H đi đến nhà anh P V N ở số nhà 6 ngõ 45 đường T, phường V, TP Hà Nội, phát hiện bên trong đang xây dựng, không ai trông coi, H đã đi vào trong và thực hiện hành vi trộm cắp 01 cuộn dây thép và 02 cây sắt như đã nêu trên và tự nguyện khai báo bản thân có sử dụng ma túy.

Qua xét nghiệm, C T H, dương tính với chất ma túy MET, MOP và AMP. Tại Kết luận giám định số 7711 ngày 10/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: trong mẫu nước tiểu của C T H thu ngày 03/11/2025 có tìm thấy ma túy loại Methamphetamine, ma túy loại Codeine, ma túy loại Morphine và 6-MAM (ma túy loại Morphine tìm thấy trong nước tiểu của C T H có thể là chất chuyển hóa của ma túy loại Heroin trong cơ thể người, hoặc có thể được sử dụng trực tiếp; 6-MAM là chất chuyển hóa của ma túy Heroin trong cơ thể người). H khai nhận: bản thân sử dụng ma túy Heroin và ma túy tổng hợp từ năm 2000. Lần gần nhất H đi cai nghiện ma túy tự nguyện tại Trung tâm cai nghiện số 6 Hà Nội vào năm 2024, sau đó ngày 06/8/2025 được đưa vào diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú từ ngày 05/8/2025 đến ngày 05/8/2026. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 12 giờ ngày 29/10/2025, H một mình đi đến khu vực T, Bắc Ninh tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroin với giá 150.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H đi về khu vực đề thuộc tổ 26 cụm Y, phường V, thành phố Hà Nội để sử dụng một mình hết số ma túy trên.

Vật chứng thu giữ của C T H gồm:

- 01 xe đạp cũ;
- 01 cuộn dây kim loại màu đen đường kính khoảng 45cm;
- 01 con dao dài khoảng 20cm có chuôi màu đen;
- 01 kìm kim loại dài khoảng 20cm;
- 02 sợi dây dù màu xanh mỗi dây dài khoảng 01m.

Tại Bản kết luận định giá số 08 ngày 14/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân phường V kết luận: 01 cuộn dây thép buộc, trọng lượng 10kg chưa qua sử dụng trị giá 230.000 đồng. 02 thanh thép xây dựng Việt Úc hình trụ, 18mm, chiều dài mỗi thanh sắt 3,9 m, chưa qua sử dụng là 247.260 đồng. Tổng trị giá là 477.260đ đồng (bốn trăm bảy mươi bảy nghìn hai trăm sáu mươi đồng).

Tại bản cáo trạng số 89/CT-VKSKV5 ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội đã truy tố bị cáo C T H về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo C T H đã khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh P V N vắng mặt, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự cũng như các yêu cầu khác.

Đối với tài sản, đồ vật cơ quan Công an đã thu giữ liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo: Bị cáo không yêu cầu đề nghị gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo, trên cơ sở xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) tuyên bố bị cáo C T H phạm “Tội sử dụng trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt bị cáo Hưng từ 02 năm 06 tháng 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 03/11/2025.

Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy: 02 sợi dây dù màu xanh mỗi dây dài khoảng 01m; 01 con dao dài khoảng 20cm có chuôi màu đen, 01 kim kim loại dài khoảng 20cm do không còn giá trị sử dụng và tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc xe đạp thu giữ của bị cáo do đây là các công cụ, phương tiện của bị cáo sử dụng vào hành vi trộm cắp tài sản (đã bị xử phạt hành chính)

Về trách nhiệm dân sự: Anh P V N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và giai đoạn chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của làm chứng, vật chứng thu giữ được, phù

hợp với Kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo C T H là đối tượng đang được Ủy ban nhân dân phường V quản lý sau cai nghiện ma túy trong thời hạn từ ngày 05/8/2025 đến 05/8/2026, khoảng 12 giờ 00 ngày 29/10/2025, tại khu vực tổ 26 cụm Y, phường V, C T H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức chích ma túy vào cơ thể, đến ngày 03/11/2025, hành vi của bị cáo bị Công an phường V phát hiện. Kết quả xét nghiệm Hưng dương tính với ma túy. Hành vi của bị cáo C T H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội truy tố bị cáo C T H về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt trong tình hình hiện nay, tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối của xã hội, ma túy gây ảnh hưởng tới sự phát triển lành mạnh của con người, làm hủy hoại sức khỏe, giảm khả năng lao động và là một trong những nguyên nhân gây ra các tội phạm khác; gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo vừa đi cai nghiện (tự nguyện) tại cơ sở cai nghiện, nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm sử dụng ma túy, đang là đối tượng quản lý sau cai nhưng vẫn có hành vi sử dụng trái phép ma túy loại Heroin. Bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất gây nghiện. Do đó hành vi vi phạm của bị cáo cần phải nghiêm trị.

[3]. Về hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện: lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm do bản án số 72/2023/HSST, ngày 15/6/2023, Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội (cũ) xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần này do cố ý khi chưa được xóa án tích. Đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân rất xấu do có nhiều tiền án, tiền sự nhưng không lấy đó là bài học để tu dưỡng bản thân. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án tù nghiêm khắc trong khung hình phạt mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng xét, bị cáo tự khai báo về hành vi sử dụng ma túy của mình với cơ quan Công an, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, lấy đó làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. *Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 đề nghị* áp dụng đối với bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo C T H, do không xác định được

nhân thân, nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Đối với hành vi trộm cắp tài sản của C T H, trị giá tài sản trộm cắp là 477.260đ đồng, H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản vào năm 2004 nhưng đã chấp hành xong hiện đã hết thời hiệu. H đã có một tiền án về tội Cướp tài sản năm 2000, bị cáo đã chấp hành xong đã được xóa án tích. Vì vậy hành vi của C T H không cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 173 BLHS. Công an phường V, đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 02/QĐ-XP-HC, ngày 12/12/2025 C T H đối với hành vi “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 15 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021, số tiền phạt là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) là đúng quy định của pháp luật.

Đối với số tài sản H trộm cắp của anh P V N: Cơ quan điều tra đã thu hồi được 01 cuộn dây thép buộc, trọng lượng 10kg và đã trao trả cho anh N. Đối với 02 cây sắt cơ quan điều tra không thu hồi được nhưng anh N không yêu cầu H phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Biện pháp tư pháp: Đối với 01 chiếc xe đạp, 01 con dao dài khoảng 20cm có chuôi màu đen, 01 kìm kim loại dài khoảng 20cm, 02 sợi dây dù màu xanh mà cơ quan công an thu giữ: Đây là các tài sản, đồ vật của C T H liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản, không liên quan đến vụ án. Quyết định xử phạt hành chính số 02/QĐ-XP-HC, ngày 12/12/2025 của Công an phường V không áp dụng hình thức xử phạt bổ sung là tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã thu giữ của C T H mà lại chuyển theo hồ sơ vụ án làm vật chứng là thiếu sót. Hội đồng xét xử thấy: cần giải quyết triệt để vấn đề này trong vụ án mà không cần thiết phải kiến nghị người đã ra quyết định hành chính sửa đổi, bổ sung. Vì vậy cần phải tịch thu, tiêu hủy 01 con dao, 01 kìm kim loại, 02 sợi dây dù do các đồ vật này không còn giá trị sử dụng và tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc xe đạp mà bị cáo sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo: Bị cáo C T H có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Nhưng người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; Điểm r,s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Áp dụng các Điều: 331, 332, 333, 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo C T H phạm Tội sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt: **C T H 30 (ba mươi) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 03/11/2025.

Biện pháp tư pháp:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 kim loại dài khoảng 20cm, 01 con dao dài 20cm và 02 sợi dây dù màu xanh mỗi đoạn dài 01m đều đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 xe đạp mini đã qua sử dụng

Toàn bộ vật chứng này hiện đang lưu tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 2025/KV5/GN/THA-CA, lập ngày 29/12/2025.

Về án phí: Bị cáo C T H phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo C T H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- UBND B, TP. Hà Nội
(thay Thông báo KQXX);
- VKSND Khu vực 5 – Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội,
- VKSND TP Hà Nội;
- Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ Công
An TPHN;
- Phòng THA dân sự Khu vực 5 – HN;
- Lưu VP, THAHS, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thái Thị Hà Thu